TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29/01/2024
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hùng Định và bà Phạm Thị Đăng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2023/TLST–HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, về việc: *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02a/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn , sinh năm 1982. Xin xét xử vắng mặt
Địa chỉ: thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1985. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Nguyễn Văn N trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/6/2005 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Qúa trình sống chung với nhau do các bên không cùng quan điểm sống nên không thể hòa hợp được với nhau, hiện vợ chồng đã không sống chung từ năm 2021 đến nay. Nay, hôn nhân không hạnh phúc anh xin được ly hôn với chị Y.

Về con chung: Hai con Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 19/10/2005 đã đủ 18 tuổi có khả năng lao động không yêu cầu gì và Nguyễn Thanh Kim V, sinh ngày 29/01/2007 hiện đang sống với chị Y và ly hôn cháu V ở với anh N thì anh N nuôi không yêu cầu chị Y cấp dưỡng, nếu cháu ở với chị Y thì anh cấp dưỡng mỗi tháng 10.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Y: Đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lời trình bày.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được do vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh N và chị Y tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/6/2005 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn và hiện đã không sống chung với nhau từ năm 2021 đến nay. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng là không thể khắc phục, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh N được ly hôn với bị đơn chị Y.

[3] Về con chung: Hai con Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 19/10/2005 đủ 18 tuổi có khả năng lao động, không yêu cầu gì nên không xem xét; Nguyễn Thanh Kim V, sinh ngày 29/01/2007. Thấy rằng, cháu V có nguyện vọng sống với chị Y và hiện do chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Để không làm sáo trộn cuộc sống, đảm bảo cho sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần cho cháu, cần giao cháu cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; Anh N đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 10.000.000 đồng, nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn N

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N được ly hôn với chị Nguyễn Thị Y.

Về con chung: Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 19/10/2005 đủ 18 tuổi, có khả năng lao động, không yêu cầu nên không xem xét; Giao Nguyễn Thanh Kim V, sinh ngày 29/01/2007 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; Anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2024. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0010538 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, nên anh N còn phải nộp 300.000 đồng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong